

Số: /TB-STNMT

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2023

## THÔNG BÁO

### **Về việc đủ điều kiện bán nhà ở tại Toà nhà chung cư N02 thuộc dự án Dự án Nhà ở xã hội, khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Văn bản của UBND tỉnh: số 2656/UBND-XD ngày 08/10/2013 về việc giao làm chủ đầu tư nhà ở xã hội tại Khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang; số 18/UBND-XD ngày 01/02/2016 về việc chấp thuận đầu tư dự án Nhà ở xã hội Khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang; số 236/UBND-XD ngày 21/01/2019 về việc điều chỉnh Dự án nhà ở xã hội khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang; số 214/UBND-XD ngày 06/9/2019 về việc điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang; số 6956/UBND-KTN ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung thời hạn hoạt động và gia hạn tiến độ thực hiện dự án Nhà ở xã hội Khu dân cư số 3 phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang; số 920/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 về quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 215/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Công ty cổ phần đầu tư 379 để thực hiện dự án nhà ở xã hội Khu dân cư số 3, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang; số 830/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 về việc điều chỉnh Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh (chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Công ty cổ phần đầu tư 379 để thực hiện dự án nhà ở xã hội Khu dân cư số 3, phường Trần Nguyên Hãn);

Căn cứ Văn bản của Sở Xây dựng: Giấy phép xây dựng số 2764/GPXD ngày 06/11/2019; số 250/TB-SXD ngày 31/7/2023 về việc thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình, công trình xây dựng; số 3244/SXD-GĐ&QLCL về việc nghiệm thu Toà nhà chung cư N02 thuộc dự án Khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần đầu tư 379 tại Văn bản số 89/CV-379 ngày 13/11/2023 về việc đề nghị xác nhận đủ điều kiện chuyển nhượng nhà ở cho khách hàng tại Toà nhà chung cư N02 thuộc dự án Khu dân cư số 3, thành phố Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 23/10/2023 và ngày 15/11/2023 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh, cơ quan chuyên môn của UBND thành phố Bắc Giang (phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị), UBND phường Trần Nguyên Hãn và Công ty cổ phần đầu tư 379;

Sau khi kiểm tra, xem xét đối chiếu với các quy định hiện hành, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả kiểm tra và điều kiện điều kiện bán nhà ở chung cư cho khách hàng tại Tòa nhà chung cư N01 thuộc dự án Nhà ở xã hội Khu dân cư số 3, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang như sau:

1. Công ty cổ phần đầu tư 379 đã đầu tư xây dựng xong tòa Nhà N02 tại lô CC6.2, Khu dân cư số 3, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang trên diện tích 1.028,1m<sup>2</sup> đất ở đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số DE397964 (diện tích 1.028,1m<sup>2</sup>); được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 2764/GPXD ngày 06/11/2019, thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu công trình tại Văn bản số 250/TB-SXD ngày 31/7/2023 và cho ý kiến Văn bản số 3244/SXD-GĐ&QLCL ngày 03/11/2023.

Do vậy, Công ty cổ phần đầu tư 379 đủ điều kiện bán nhà ở đối với 81 căn hộ chung cư với tổng diện tích 4.981,1m<sup>2</sup> tại Tòa nhà chung cư N02 thuộc dự án Nhà ở xã hội Khu dân cư số 3, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang thuộc phần diện tích 4.545,8 m<sup>2</sup> đất sử dụng chung của dự án.

*(Có danh sách chi tiết đính kèm)*

2. Yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư 379 và người mua nhà ở chung cư tại dự án hoàn thiện hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

3. Công ty Cổ phần đầu tư 379 chịu trách nhiệm trước pháp luật về trình tự, thủ tục, đối tượng mua bán căn hộ theo quy định.

4. Căn cứ Khoản 2 Điều 72 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ) Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo đăng tải công khai nội dung thông báo này trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Giang./.

**Nơi nhận:**

- Công ty cổ phần đầu tư 379;
- UBND tỉnh (B/c);
- Các PCT UBND tỉnh (B/c);
- Văn phòng UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Xây dựng, KH&ĐT (P/h);
- Cục Thuế tỉnh (p/h);
- UBND thành phố Bắc Giang; (p/h);
- L&S;
- Phòng QLDD, VPĐKDD tỉnh;
- Chi nhánh VPĐKDD thành phố Bắc Giang;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh (*đăng công khai*);
- Trung tâm Lưu trữ và PTQĐ tỉnh (*đăng công khai trên trang thông tin của Sở*).
- UBND phường Trần Nguyên Hãn;
- Phòng QLDD (Lượng, Thảo);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Quang Huy**

**DANH SÁCH TỔNG HỢP CÁC CĂN HỘ, DIỆN TÍCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHUYỂN  
NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở TẠI TOÀ NHÀ N02, DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI,  
KHU DÂN CƯ SỐ 3, PHƯỜNG TRẦN NGUYỄN HÂN**

(Kèm theo Công văn số        /STNMT-QLĐĐ ngày    /11/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tầng	Số căn hộ	Mẫu căn hộ	Diện tích (m2)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Căn nhà ở xã hội</b>			<b>3.346,6</b>	
1	Tầng 4	403	CH3	68,4	
2		404	CH3	68,4	
3		410	CH3	68,4	
4		411	CH3	68,4	
5	Tầng 5	503	CH3	68,4	
6		504	CH3	68,4	
7		510	CH3	68,4	
8		511	CH3	68,4	
9	Tầng 6	603	CH3	68,4	
10		604	CH3	68,4	
11		610	CH3	68,4	
12		611	CH3	68,4	
13	Tầng 7	703	CH3	68,4	
14		704	CH3	68,4	
15		707	CH5	55,4	
16		708	CH5	55,4	
17		710	CH3	68,4	
18		711	CH3	68,4	
19	Tầng 8	801	CH7	54,9	
20		802	CH7	55,0	
21		803	CH3	68,4	
22		804	CH3	68,4	
23		805	CH7	55,0	
24		806	CH7	54,9	
25		807	CH5	55,4	
26		808	CH5	55,4	
27		809	CH7	54,8	
28		810	CH3	68,4	
29		811	CH3	68,4	
30		812	CH7	54,8	
31	Tầng 9	901	CH7	54,9	
32		902	CH7	55,0	
33		903	CH3	68,4	
34		904	CH3	68,4	
35		905	CH7	55,0	

36		906	CH7	54,9	
37		907	CH5	55,4	
38		908	CH5	55,4	
39		909	CH7	54,8	
40		910	CH3	68,4	
41		911	CH3	68,4	
42		912	CH7	54,8	
43	Tầng 10	1001	CH7	54,9	
44		1002	CH7	55,0	
45		1003	CH3	68,4	
46		1004	CH3	68,4	
47		1005	CH7	55,0	
48		1006	CH7	54,9	
49		1007	CH5	55,4	
50		1008	CH5	55,4	
51		1009	CH7	54,8	
52		1010	CH3	68,4	
53		1011	CH3	68,4	
54		1012	CH7	54,8	
<b>II</b>	<b>Căn nhà ở thương mại</b>			<b>1.634,5</b>	
1	Tầng 1	101	CH2	53,8	
2		102	CH2	53,8	
3		103	CH2	53,9	
4		104	CH2	53,9	
5		105	CH1	67,3	
6		106	CH1	67,3	
7		107	CH2	53,6	
8		108	CH1	67,4	
9		109	CH1	67,4	
10	Tầng 2	202	CH7	54,8	
11		203	CH7	54,8	
12		204	CH3	68,4	
13		205	CH3	68,4	
14		206	CH7	54,9	
15		208	CH7	55,0	
16		209	CH3	68,4	
17		210	CH3	68,4	
18	Tầng 3	303	CH7	54,9	
19		304	CH7	54,9	
20		305	CH7	55,0	
21		306	CH7	55,0	
22		307	CH3	68,4	
23		308	CH3	68,4	

24		309	CH7	54,8	
25		310	CH7	54,8	
26		311	CH3	68,4	
27		312	CH3	68,4	
TỔNG				4.981,1	

